

QUYẾT ĐỊNH
Kiểm tra và thành lập Tổ Kiểm tra
công tác cải cách hành chính năm 2021

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 53/2015/QĐ-UBND ngày 16/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kế hoạch Cải cách hành chính và Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiểm tra công tác cải cách hành chính tại một số phòng, đơn vị như sau:

1. Kiểm tra đối với Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại.
 - Nội dung kiểm tra:
 - + Cải cách tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý biên chế;
 - + Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức;
 - + Cải cách tài chính công, thực hiện tự chủ kinh phí hoạt động thường xuyên theo Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.
 - Phạm vi kiểm tra: Năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2021.
 - Thời hạn kiểm tra: 03 ngày làm việc.
 - Thời gian tiến hành: Quý III/2021 (thời gian cụ thể sẽ thông báo sau)
 - Địa điểm kiểm tra: Tại trụ sở Trung tâm
2. Kiểm tra đối với phòng Quản lý thương mại.
 - Nội dung kiểm tra: Cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực do phòng tham mưu.
 - Phạm vi kiểm tra: Năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2021.

- Thời hạn kiểm tra: 03 ngày làm việc.
- Thời gian tiến hành: Quý III/2021 (thời gian cụ thể sẽ thông báo sau)
- Địa điểm kiểm tra: Phòng Quản lý thương mại.

Điều 2. Thành lập Tổ Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021 gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. Bà Phạm Thị Hương, Chánh Văn phòng Sở - Tổ trưởng.
2. Bà Nguyễn Thị Uyên Phương, Phó Chánh Văn phòng - Thành viên.
3. Ông Trần Đăng Quý, Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp - Thành viên.
4. Ông Nguyễn Tài Năng, Thanh tra viên - Thành viên.
5. Ông Võ Duy Anh, Chuyên viên - Thành viên.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Sở, các thành viên Tổ Kiểm tra, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Nội vụ (báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Đảng ủy;
- Công đoàn, Chi đoàn;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Võ Văn Rân

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CỦA TRUNG TÂM KHUYẾN CÔNG VÀ XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Cải cách tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý biên chế;
2. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức;
3. Cải cách tài chính công, thực hiện tự chủ kinh phí hoạt động thường xuyên theo Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm và nguyên nhân
2. Khuyết điểm, hạn chế và nguyên nhân
3. Biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm và phương hướng thời gian tới

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CỦA PHÒNG QUẢN LÝ THƯƠNG MẠI

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc thực hiện rà soát, phối hợp trình công bố cập nhật TTHC.
2. Việc tham mưu thực hiện đơn giản hóa TTHC, cắt giảm 30% thời gian giải quyết TTHC so với khung thời gian quy định. Kết quả tham mưu (số TTHC được đơn giản hóa).
3. Tổng số TTHC thuộc trách nhiệm tham mưu giải quyết của đơn vị. Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận (phân loại theo lĩnh vực) trong thời kỳ báo cáo; tổng số hồ sơ đã giải quyết (tỷ lệ %); tỷ lệ % hồ sơ đã giải quyết trả trước hạn và đúng hạn; tỷ lệ % hồ sơ trả chậm so với quy định. Lý do giải quyết chậm (tổng số TTHC; phân loại theo lĩnh vực).
4. Công tác phối hợp trong việc thực hiện rà soát, đánh giá, giải quyết TTHC giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở; giữa các phòng với đơn vị, địa phương ngoài Sở (nếu có).

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm và nguyên nhân
2. Khuyết điểm, hạn chế và nguyên nhân
3. Biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm và phương hướng thời gian tới

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ
